

BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH ĐIỆN BIÊN
PHÒNG KẾ HOẠCH TỔNG HỢP



QUY TRÌNH QUẢN LÝ
DUYỆT PHẪU THUẬT THEO KẾ HOẠCH

Mã số: QTQL.0016.KHTH

Phiên bản: 5.0

Ngày ban hành: 07.../3.../2023

	Họ và tên	Chức vụ	Thời gian	Chữ ký
Người biên soạn	Trần Duy Hùng	Phó TP.KHTH	01./3./2023	
Người xem xét	Võ Thị Ninh	TP.KHTH	01./3./2023	
Phòng QLCL	Dương Thị Hào	Trưởng phòng	02./3./2023	
HĐKHK	Trần Đức Nghĩa	Chủ tịch	06./3./2023	
Người phê duyệt	Vũ Văn Hải	Phó giám đốc phụ trách Bệnh viện	07./3./2023	
Nơi lưu giữ	Phòng Quản lý chất lượng		Số bản:.....	
Phiên bản: 5.0	Tài liệu nội bộ		Bản số:.....	

NƠI NHẬN (ghi rõ nơi nhận rồi đánh dấu ô bên cạnh)

☒	Giám đốc	☒	Khoa Dược	☒	Khoa Sản
☒	Phó giám đốc	☒	Khoa Xét nghiệm	☒	Khoa Mắt
☒	Phòng QLCL	☒	Khoa Ngoại TH	☒	Khoa Răng Hàm Mặt
☒	Phòng KHTH	☒	Khoa CTCH-Bông	☒	Khoa Tai Mũi Họng
☒	Phòng VTTTBYT	☒	Khoa Gây mê phẫu thuật	☐	

THEO DÕI TÌNH TRẠNG SỬA ĐỔI (tình trạng sửa đổi so với bản trước đó)

Trang	Hạng mục sửa đổi, bổ sung	Tóm tắt nội dung hạng mục sửa đổi, bổ sung
3/9	Mục đích	Đảm bảo vật tư, trang thiết bị y tế, thuốc, máu
5/9	Hội chẩn chỉ định phẫu thuật	Trưởng khoa lâm sàng dự trù vật tư, TTB, thuốc, máu
6/9	Phòng VTTTBYT, khoa Dược, Xét nghiệm	Phối hợp với các khoa có NBPT cung cấp vật tư, TTB, thuốc, máu
7/9	Quy định về vật tư, TTB, thuốc, máu	
8/9, 9/9	Quy định trách nhiệm của Trưởng khoa GMPT, Trưởng phòng VTTTBYT, Trưởng khoa Dược, Trưởng khoa Xét nghiệm	

1. MỤC ĐÍCH

- Đánh giá chính xác tình trạng người bệnh trước phẫu thuật (tiền sử bệnh, bệnh sử, các yếu tố nguy cơ...)
- Đảm bảo người bệnh được chuẩn bị đầy đủ về thủ tục hành chính trước phẫu thuật, thực hiện khám lâm sàng, xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, thăm dò chức năng cần thiết nhằm giảm thiểu sự cố y khoa; những biến chứng trước, trong và sau phẫu thuật.
- Giải thích và động viên giúp cho người bệnh hiểu, tin tưởng và hợp tác với thầy thuốc.
- Đảm bảo sắp xếp về thời gian, nhân lực, phương tiện, kỹ thuật chuyên môn, vật tư, trang thiết bị y tế, thuốc, máu phù hợp cho công tác phẫu thuật.

2. PHẠM VI ÁP DỤNG

- Quy trình này áp dụng đối với tất cả các khoa có người bệnh phẫu thuật theo kế hoạch và các khoa, phòng liên quan.
- Đối tượng áp dụng quy trình: Phòng Kế hoạch tổng hợp là đơn vị chủ trì, các khoa liên quan là đơn vị phối hợp.

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Quyết định số 1895/QĐ-BYT ngày 19/9/1997 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc Ban hành Quy chế bệnh viện;
- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 04/12/2009;
- Quyết định số 4069/2001/QĐ-BYT ngày 28/09/2001 của Bộ Y tế về việc Ban hành mẫu hồ sơ bệnh án;
- Thông tư số 13/2012/TT-BYT ngày 20/8/2012 của Bộ Y tế về việc Hướng dẫn công tác gây mê - hồi sức;
- Thông tư số 31/2021/TT-BYT ngày 28/12/2021 của Bộ Y tế về việc Quy định hoạt động điều dưỡng trong bệnh viện;

4. TỪ VIẾT TẮT

CDHA: Chẩn đoán hình ảnh

NB: Người bệnh

DD: Điều dưỡng

NBPT : Người bệnh phẫu thuật

DS: Danh sách

QLCL: Quản lý chất lượng

GMPT: Gây mê phẫu thuật

HSBA: Hồ sơ bệnh án

KHTH: Kế hoạch tổng hợp

LĐ: Lãnh đạo

LĐBV: Lãnh đạo bệnh viện

PT: Phẫu thuật

PTV: Phẫu thuật viên

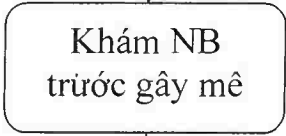
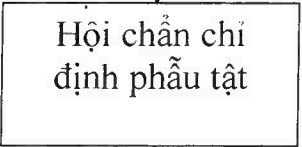
XN: Xét nghiệm

TTB : Trang thiết bị

VTTTBYT : Vật tư trang thiết bị y tế

5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

Trách nhiệm	Các bước thực hiện	Mô tả và biểu mẫu liên quan
ĐD các khoa lâm sàng có NBPT kế hoạch	Chuẩn bị NB trước PT	- HSBA NB có đầy đủ thủ tục hành chính theo quy định. - Khai thác tiền sử NB: bệnh tật, dị ứng, thói quen... - Đánh giá tình trạng NB: toàn trạng, các chỉ số sinh tồn.
LĐ khoa, Bác sĩ điều trị, PTV	Chuẩn bị NB trước PT	- Khám lâm sàng toàn diện, lập HSBA, chỉ định thực hiện các XN, CDHA, Thăm dò chức năng cần thiết (Siêu âm, XQuang, CT.scan, MRI, Điện tâm đồ, các xét nghiệm cơ bản...). - Khám các chuyên khoa liên quan. - Bổ sung cận lâm sàng (nếu cần thiết). - Giải thích cho NB, thân nhân, người giám hộ về tình trạng bệnh, phương pháp PT, các bước chuẩn bị, các nguy cơ có thể xảy ra trong và sau PT.
		- Thực hiện tại khoa GMPT (trường hợp NB không di chuyển được khám tại khoa lâm sàng), khám theo quy trình, ghi đầy đủ nhận xét, yêu cầu vào Biên bản hội chẩn trước PT;

Bác sĩ Khoa GMPT	 Khám NB trước gây mê	- Bác sĩ được phân công GMPT cho NB nào phải trực tiếp khám trước mê cho NB đó. - Bổ sung y lệnh điều trị, yêu cầu các XN cận lâm sàng, khám các chuyên khoa liên quan hoặc yêu cầu tạm hoãn PT (nếu xét thấy chưa đủ điều kiện an toàn); - Đánh giá, đưa ra phương pháp gây mê cho NB; - Giải thích cho NB về phương pháp gây mê, hướng dẫn NB chuẩn bị trước gây mê.
Trưởng khoa, bác sĩ điều trị, PTV, ĐD trưởng khoa lâm sàng có NBPT	 Hội chẩn chỉ định phẫu thuật	- Hội chẩn PT: Trưởng khoa lâm sàng có NBPT, PTV, bác sĩ điều trị, ĐD trưởng khoa lâm sàng. - Trường hợp NB nặng mời LDBV chủ trì hội chẩn. - Biên bản Hội chẩn theo mẫu số 40/BV-01 ban hành kèm theo Quyết định 4069/2001/QĐ-BYT ngày 28/09/2001. - Trưởng khoa lâm sàng kết luận các ca bệnh: chẩn đoán, phương pháp PT, phương pháp vô cảm, PTV, chuẩn bị vật tư, TTB, thuốc, máu. - Phối hợp với Phòng VTTTBYT, các khoa Xét nghiệm, Dược, chuẩn bị vật tư, TTB, thuốc, máu phục vụ PT kế hoạch cho NB.

Phòng VTTTBYT, Khoa Dược, Xét nghiệm	Chuẩn bị vật tư, TTB, thuốc, máu	- Phối hợp với các khoa có NBPT theo kế hoạch cung cấp vật tư, TTB, thuốc, máu phục vụ PT kế hoạch cho NB. - Trường hợp không có vật tư, TTB, thuốc, máu báo cáo LDBV.
Khoa lâm sàng có NBPT kế hoạch, khoa GMPT	Chuẩn bị duyet PT	- Bổ sung các yêu cầu của khoa GMPT (nếu có) và hoàn thiện các biểu mẫu, HSBA theo quy định; - Khoa GMPT xác nhận, bổ sung, điều chỉnh thông tin về kế hoạch gây mê NB; - Các khoa lâm sàng có NBPT xác nhận, bổ sung, điều chỉnh thông tin về kế hoạch phẫu thuật NB; - Nhập thông tin NB trên phần mềm theo biểu mẫu quy định trước 15h ngày Thứ 2, Thứ 4 và Thứ 6 hàng tuần. - In DS duyệt PT (theo mẫu đính kèm), Biên bản duyệt PT điền đầy đủ nội dung và chữ ký xác nhận của các thành viên.
LDBV, LĐ Phòng KHTH, LĐ các khoa lâm sàng có NBPT, LĐ khoa GMPT, ĐD TK	Duyệt phẫu thuật	- Khoa lâm sàng có NBPT mang HSBA của NBPT, Biên bản duyệt PT, DS duyệt PT có chữ ký xác nhận của các thành viên có liên quan cho Phòng KHTH. - Phòng KHTH kiểm tra HSBA nếu có đầy đủ thủ tục theo quy định thực hiện ký xác nhận vào DS duyệt PT. - Kiểm tra xem xét số lượng NB các

		khoa dự kiến PT kế hoạch/ngày nếu xét thấy đảm bảo quy định về chuyên môn và an toàn người bệnh trình LDBV. - LDBV kiểm tra từng ca bệnh, duyệt PT, nêu nhận xét và ký duyệt vào DS duyệt PT, Biên bản duyệt PT. - DS duyệt PT được in làm 03 bản lưu trữ tại: Phòng KHTH, Khoa GMPT và khoa lâm sàng có NBPT.
--	--	--

6. CÁC QUY ĐỊNH CỤ THỂ

♦ **Quy định khám NB trước gây mê:** Khoa GMPT có trách nhiệm phân công lịch cụ thể cho các bác sĩ của khoa tham gia khám người bệnh trước gây mê theo đúng quy trình, chậm nhất 01 ngày trước khi duyệt phẫu thuật. Địa điểm thực hiện tại khoa GMPT trường hợp NB không di chuyển được khám tại khoa lâm sàng.

♦ **Quy định về hội chẩn:** Khi NB có chỉ định PT phải được hội chẩn để xác định. Hội chẩn phải có đầy đủ các PTV, bác sĩ điều trị, ĐD trưởng khoa có NB có chỉ định PT, do LD khoa lâm sàng chủ trì; Trường hợp có chỉ định phẫu thuật trên các ca có bệnh phức tạp, nặng, nguy cơ, có kết quả xét nghiệm và khám chuyên khoa bất thường phải tiến hành hội chẩn toàn bệnh viện do LDBV chủ trì; Trường hợp NB có chỉ định PT mắc bệnh nặng, hiếm gặp, cần xin ý kiến của các chuyên khoa sâu, khoa lâm sàng tham mưu cho LDBV viện tổ chức hội chẩn liên bệnh viện.

♦ **Quy định về Vật tư, TTB, thuốc, máu:** Các khoa có NBPT cần sử dụng các vật tư, TTB, thuốc, máu chủ động liên hệ Phòng VVTTTBYT, các Khoa Dược, Xét nghiệm. Trường hợp có đủ vật tư, TTB y tế, thuốc, máu khoa có NBPT thực hiện duyệt PT kế hoạch cho NB, trường hợp không đủ vật tư, TTB, thuốc, máu khoa có NBPT báo cáo LDBV chỉ đạo.

♦ **Thời gian, địa điểm duyệt phẫu thuật kế hoạch:** từ 16h00 đến 16h30,

tại Phòng Giao ban nhỏ các ngày thứ 2 và thứ 4 thứ 6 hàng tuần.

♦ **Thành phần tham gia duyệt phẫu thuật kế hoạch:** LĐBV, LĐ Phòng KHTH, LĐ các khoa lâm sàng (hoặc người được LĐ khoa ủy quyền) có NBPT kế hoạch.

♦ **Quy định duyệt phẫu thuật bổ sung:** Đối với các trường hợp duyệt bổ sung theo yêu cầu chuyên môn, khoa lâm sàng có trách nhiệm hoàn thiện đầy đủ các thủ tục đảm bảo điều kiện phẫu thuật và khám gây mê, đồng thời nhập thông tin NBPT trên phần mềm trước 01 ngày, thông báo cho Phòng KHTH cáo LĐBV và tiến hành phê duyệt sau giờ giao ban.

♦ **Quy định thay đổi nội dung phẫu thuật:** Đối với các trường hợp cần thay đổi ngày phẫu thuật, thay đổi phẫu thuật viên, thay đổi cách thức phẫu thuật, khoa lâm sàng có trách nhiệm thông báo cho Khoa GMPT và Phòng KHTH báo cáo LĐBV duyệt.

♦ **Quy định về lưu trữ duyệt phẫu thuật kế hoạch:**

- Các khoa lâm sàng có NBPT kế hoạch có trách nhiệm chuẩn bị DS duyệt PT, biên bản duyệt PT của khoa mình có điền đầy đủ nội dung, có chữ ký xác nhận của bác sĩ điều trị, PTV, ĐD trưởng và trưởng Khoa GMPT, ĐD trưởng và trưởng khoa lâm sàng có NBPT kế hoạch kẹp cùng với HSBA mang cho Phòng KHTH.

- Phòng KHTH: Sau khi kiểm tra HSBA, nếu thấy đảm bảo đầy đủ điều kiện để tiến hành PT theo quy định của Bộ Y tế, nếu có trường hợp không đảm bảo điều kiện sẽ ghi vào phần thảo luận từng trường hợp trong danh sách duyệt PT, ký xác nhận vào DS duyệt PT và trình LĐBV ký duyệt (LĐBV trước khi ký duyệt sẽ ghi ý kiến vào phần Kết luận của chủ tọa). DS này được in làm 03 bản lưu trữ: Phòng KHTH, khoa GMPT và khoa lâm sàng có NBPT. Phòng KHTH lưu trữ DS duyệt PT theo hình thức đóng quyển theo khoa theo từng năm.

♦ **Quy định trách nhiệm của Trưởng khoa có NBPT:** đảm bảo nhân lực, chuẩn bị vật tư, TTB, thuốc, máu thực hiện PT theo kế hoạch.

♦ **Quy định trách nhiệm của Trưởng khoa GMPT:** đảm bảo nhân lực, dự trữ vật tư, TTB, thuốc thực hiện cuộc PT an toàn cho NB. Trường hợp không

đủ vật tư, TTB, thuốc báo cáo LĐBV phụ trách chỉ đạo giải quyết, Phòng KHTH (phối hợp giải quyết).

♦ **Quy định trách nhiệm của Trưởng phòng Vật tư trang thiết bị y tế, Trưởng khoa Dược, Trưởng khoa Xét nghiệm:** đảm bảo đủ thuốc, vật tư, TTB, thuốc, máu thực hiện cuộc PT an toàn cho NB. Trường hợp không đủ thuốc, vật tư, TTB báo cáo cáo LĐBV phụ trách chỉ đạo giải quyết, Phòng KHTH (phối hợp giải quyết).

SỞ Y TẾ TỈNH ĐIỆN BIÊN

SỔ DUYỆT KẾ HOẠCH PHẪU THUẬT

BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH ĐIỆN BIÊN
KHOA:.....

Hướng dẫn:

- In khổ A3 gấp đôi, trang đầu in như trang bìa, hướng dẫn in vào bìa 2.
- Bên trong, từ trang 2 kẻ dòng.
- Ngày, tháng ghi giữa trang, hết ngày kẻ ngang ghi tiếp.
- Bắt đầu sử dụng ngày:/...../.....
- Hết sổ, nộp lưu trữ ngày:/...../.....

BIÊN BẢN DUYỆT KẾ HOẠCH PHẪU THUẬT

Khoa:

A. HÀNH CHÍNH: Ngày tháng năm 20

- Thành phần: Ghi rõ họ tên, chức danh, chức vụ của GD (PGĐ) bệnh viện
Trưởng phòng Kế hoạch tổng hợp
Trưởng khoa NB PT
Trưởng khoa GMPT
Bác sỹ điều trị, Bác sỹ GMPT, ĐD trưởng khoa...
- Chủ tọa: Giám đốc (PGĐ) bệnh viện:
- Thư ký: Trưởng phòng Kế hoạch tổng hợp:

B. BÁO CÁO, THẢO LUẬN CÁC CA PHẪU THUẬT DỰ KIẾN

Bác sỹ điều trị, PTV báo cáo các ca bệnh (danh sách kèm theo)

- Họ tên bệnh nhân:.....Giới:.....tuổi:.....
Chẩn đoán:.....
- Họ tên bệnh nhân:.....Giới:.....tuổi:.....
Chẩn đoán:.....
- Họ tên bệnh nhân:.....Giới:.....tuổi:.....
Chẩn đoán:.....
-

C. KẾT LUẬN CỦA CHỦ TỌA

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CÁC THÀNH VIÊN

(Ký ghi rõ họ tên)

THƯ KÍ

(Ký ghi rõ họ tên)

CHỦ TỌA

(Ký ghi rõ họ tên)

BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH ĐIỆN BIÊN
KHOA:.....

DANH SÁCH KẾ HOẠCH PHẪU THUẬT
Từ ngày.....đến ngày.....

STT	Họ tên	Năm sinh		Chẩn đoán	Phương pháp phẫu thuật	Phương pháp vô cảm	Ngày phẫu thuật	Buồng phẫu thuật	Bác sĩ phẫu thuật	Bác sĩ gây mê	Dự trữ máu, thuốc
		Nam	Nữ								
1											
2											
...											

Tổng số người bệnh:
Ngày....tháng.....năm.....

Phòng KHTH
(Ký ghi rõ họ tên)

Phòng VTTBYT
(Ký ghi rõ họ tên)

Duyệt lãnh đạo
(Ký ghi rõ họ tên)

